

MỘT BÀI DIỄN VĂN TỐI QUAN TRỌNG VỀ VĂN-HÓA

(Tiếp theo trang bên kia)

10 Décembre 1935

với chủ nghĩa xã-hội mà chính nhờ có chủ nghĩa xã hội mới thực hành được một cách hoàn toàn chủ nghĩa cá nhân. Cá nhân cần, hay phát triển được bản sắc của mình lại càng giúp ích cho đoàn thể. Gide nói vậy. Các dân tộc cũng thế, càng hay rạng tỏ những cái đặc điểm của mình lại càng giúp ích cho nhân loại.

Cho nên bản về vấn đề văn hóa là vấn đề chung. Gide sẽ đứng riêng về phương diện một người Pháp và một nhà văn.

Đứng về phương diện này, Gide xét qua văn học nước Pháp. Theo ý Gide, văn học Pháp có xu hướng xa cuộc đời thực tế hằng ngày. Văn học cổ điển mặc dầu có những văn phẩm kiệt tác, rồi văn học lãng mạn, văn học tượng trưng, cả văn học tả chân nữa đều thế cả.

Cái xu hướng gần sự bịa đặt nó ẩn sâu vào văn học Pháp đến nỗi một nhà phê bình đã có thể viết trên báo *Le Français* rằng cái đặc tính của văn minh là giả dối, ai không nhìn nhận sự ấy là thù với văn minh.

Gide cực lực công kích cái quan niệm ấy và nhất thiết chủ trương sự thành thực. Cái xã hội ngày nay là một xã hội giả dối nên mới sản xuất ra một nền văn minh giả dối, muốn giả dối và công nhiên tự nhận là giả dối. Nhưng nền văn minh ấy sẽ chết. Ngày nay chúng ta cần phải phản động lại, phải chống sự thực, phải có xu hướng về bình dân. Nói đến đây, có lẽ Gide thoáng nghĩ đến cái xã hội rực rỡ sau này, lời diễn văn bỗng thấy băng hải và thiết tha như một đoạn văn cổ động: «Đứng trước một tương lai đầy nguy hiểm và hy vọng - Gide nói - chúng ta cảm thấy cả một nhân loại hùng dũng, trẻ trung và mới mẻ».

Công kích sự giả dối trong nền văn học Pháp và khuyến nhà văn nên gần kề bình dân, đoạn, Gide khuyến người ta không nên khinh bỉ và mặt cắt những nhà văn đương thời ít người ưa thích. Vì có khi những nhà văn ấy là bậc đại tài, mãi đến đời sau mới hiểu. Nhà văn phải đi trước thời đại. Hơn nữa, những nhà văn: lúc đầu bị quên bỏ thường đã diễn dịch được những nỗi bí ẩn đời đời ở trong thâm tâm của người ta. Làm thế, họ đã giúp ích cho nhân loại hơn là nếu họ đi tìm sự hoan lạc của một thời bằng cách diễn tả người đương thời.

Gide tự lấy mình ra làm ví dụ và nói rằng dưới chế độ ngày nay, nhà văn không thể mong giai cấp giàu sang biểu minh đã dành mà cũng không thể mong giai cấp bình dân biểu minh vì bình dân ngày nay trình độ thấp kém lắm. Vậy trong xã hội tư bản, nhà văn chỉ còn hi vọng ở công chúng tương lai.

Còn dưới chế độ xã hội như ở Tô-Nga, nhà văn được may mắn hơn, nhà văn không còn phải phản đối lại hoàn cảnh và có hi vọng được hiểu bởi người đương thời. Tuy vậy các văn sĩ Nga hiện nay vẫn còn lo tả sự tranh đấu, chưa biết đi trước thời đại mà phác họa nên nhân loại sau này. Gide mong rằng các nhà văn Nga sẽ biết vượt ra ngoài sự lo lắng của một thời đại mà đi trước sự thực, đi dắt và mở đường cho sự thực.

Bởi vì « trong một tác phẩm nghệ thuật có tính cách trường cửu, nghĩa là có thể thỏa hiệp được những sở thích luôn luôn thay đổi của người ta, không phải chỉ có những câu trả lời cho sự nhu cầu tạm thời của một giai cấp, một thời đại ». Những tác phẩm như vậy nên để cho nhiều người xem và nên để cho người ta được tự do phán đoán trong lúc xem.

Mục đích văn hóa là giải phóng tinh thần người ta. Mục đích chủ nghĩa xã hội cũng vậy. Dưới chế độ ngày nay các vấn đề xã hội phải đi trước mọi vấn đề khác, nhưng

đó chỉ là tạm thời. Ta đề ý đến kẻ bình dân, đến hàng người đói khổ, nhưng lúc người ta không đói khổ nữa, ta vẫn không lấy lại mối căm thù của ta.

Gide có mâu thuẫn không?

Nói tóm lại, trong bài diễn văn này, Gide một đường khuyến nhà văn nên có xu hướng về bình dân, một đường lại khuyến nhà văn không nên quên mình trong những câu chuyện một thời cho dầu là chuyện bình dân. Một đường công kích văn hóa cũ, một đường công kích xu hướng mới.

Cái chủ trương ấy tựa hồ như có mâu thuẫn.

Sự mâu thuẫn ấy đã khiến hai ông Phan-văn-Hùm và Hải-triều lung tung. Các ông trách tôi trích văn Gide mà không thể theo bản ý của toàn văn. Muốn cãi lại tôi, ông Hải-triều trích ra mấy đoạn khác trong bài diễn văn của Gide và nói một cách mạnh bạo rằng đây mới thực là quan niệm nghệ thuật của Gide, mới thực là bản ý của toàn văn. May được bài diễn văn của Gide không ở dưới mắt độc giả nếu ông muốn nói ngang nói dọc thế nào cũng dễ.

nào cũng dễ.

Nhưng đến khi phải giằng giải vì sao Gide lại nói những câu tôi đã trích ra, các ông đã phải một phen mào vào nước bí. Ông Hải-triều nói, một cách dễ dàng rằng đó là Gide tự phê bình; ông lại chịu khó chưa thêm chữ «autocritique», tựa hồ như chữ «autocritique» là một cái thin khôn có thể giúp ông mở cửa nào cũng được, thoát ra khỏi nước bí nào cũng được. Xét ra ông sòng' thượng danh nhân mà sòng' thượng một cách nô lệ. Câu gì mà một người như Gide đã nói ra tất nhiên phải đúng, cho dầu ông Hải-triều không biết đang ở chỗ nào.

Trái lại, ông Phan-văn-Hàm thiết là người to gan. Gide theo chủ nghĩa xã hội, ông Phan-văn-Hàm cũng vậy. Hơn nữa, về phương diện này, trong hai người có lẽ ta phải để Gide lên trên. Thế mà đọc mấy câu của Gide mà tôi trích ra, ông Hàm chẳng cần tìm kiếm lời thôi, ông phê ngay rằng Gide lắm, lắm to, Gide chưa thật thoát hóa hẳn hoi đâu. Tôi khen cái to gan của ông Hàm; ông muốn giữ quyền phán đoán cho dành đối với người cùng xu hướng với ông và hơn ông. Tôi chỉ tiếc rằng ông không tựa lời phán đoán của ông vào những lý do vững chãi.

Theo ý tôi, Gide không có lẽ nông nổi đến nỗi không nhận thấy một sự mâu thuẫn sờ sờ ra trước mắt như thế, hay nói một cách khác, sự mâu thuẫn ấy chỉ là một sự mâu thuẫn trước mắt, một sự mâu thuẫn có hình không có thực. Nếu ta xét kỹ ta sẽ thấy tư tưởng của Gide trong bài diễn văn này không mâu thuẫn.

Vả chẳng, nói cho cùng, mâu thuẫn là gì? Mâu thuẫn chẳng qua là cái ảo-tượng cho những con mắt mờ, những người chỉ biết một đáng phải, một lý thuyết, cho cái lý trí hợp hời của người ta. Tạo hóa không biết có mâu thuẫn, thôm-chân không biết có mâu thuẫn; trong tạo hóa, trong thâm chân, bao nhiêu điều trái ngược nhau đều hóa với nhau làm một. Một tâm-hồn như tâm hồn Gide, mệnh mỏng và phiền phức, bỗng bật một sức sáng tạo vô cùng dồi dào, một tâm-hồn như vậy là cả tạo hóa thu hình, cả một vũ trụ nhỏ.

Phê bình Gide, ông Bernard Fay đã có viết một đoạn như vậy: « Trong văn học Pháp gần đây có hai xu hướng trái ngược nhau: Một bên hằng bài đi tìm những cảm xúc trong thực tế nó là cái xu hướng của tân văn

nửa thế kỷ nay; một bên muốn đặt mình ra ngoài thực tế, muốn tạo ra một thế giới tinh thần, mục đích và mong tưởng của thi-ca hiện đại. Ta có thể nói rằng hết thảy các nhà văn đều theo một xu hướng trong hai xu hướng đó. Một vài người lần lượt chịu ảnh hưởng cả hai bên, ít ai có đủ tinh thần mạnh mẽ và sáng suốt để dung hợp cả hai xu hướng ấy một lần. Thế mà Gide đã dung hợp được cả hai xu hướng ấy. »

Sau một hồi làm môn đệ Mallarmé và chịu ảnh hưởng của phái tượng trưng. Gide cố luyện tâm trí mình cho đủ cái mạnh mẽ để hiểu và hướng hết thảy mọi điều mà không bỏ mình trong một điều gì, cố luyện mình cho đủ cái trong sạch, cái hoàn toàn để lý hội đáng Tao hồ. »

Gần đây Gide theo chủ nghĩa xã hội. Nhưng chẳng nói thì ai cũng biết, một tâm hồn như tâm hồn của Gide để gì bó buộc được trong khuôn khổ của một đảng chính trị, cho dầu cương trình đảng ấy rộng rãi và hợp lý đến bậc nào cũng vậy.

Riêng tôi, đọc đi đọc lại bài diễn văn này, tôi có cái cảm giác như thấy một người khỏe mạnh và ra chạy nhảy bị giam vào trong một chỗ hẹp, bức rứt khó chịu vì những bức tường nó ngăn đón sức hiếu động của mình. Gide hết sức dè dặt trước giữ sau vẫn không khỏi dung vào những bức tường ấy.

Tôi lại thấy ở Gide cái dụng ý đưa chủ nghĩa xã hội làm một chi tiết trong nhân sinh quan của mình, một phần trong tâm hồn của mình mà thôi. Gide hình như không muốn bó buộc tâm hồn mình; nhân sinh quan của mình trong chủ nghĩa xã hội. Điều này cố nhiên Gide không nói ra — một người có chân trong một đảng chính trị bao giờ lại nói thế được. Nhưng người xem dễ ý vẫn thấy, hay dùng hơn, vẫn cảm thấy một cách rõ ràng.

Trái lại, ba bốn lần ta thấy trong bài diễn văn có những câu như vậy: « Bao giờ tôi cũng chủ trương rằng... », điều này tôi nói cách đây đã ba mươi năm... », ngay từ lúc mới bước vào nghề văn tôi đã nói... », vân vân ». Gide mới nhập vào phong trào lao động được vài năm nay; lúc đó, những người theo chủ nghĩa xã hội đều nói vang lên rằng: một nhà văn tư bản đã giác ngộ mà bỏ tư bản đi về với lao động; còn những kẻ thù của chủ nghĩa xã hội thì lại thống trách Gide là một nhà văn đã bội với cái đời văn của mình. Theo ý tôi, Gide đã nói những câu trên này để tỏ rằng Gide không bội với cái quá khứ văn chương của mình và văn chương khác, chính trị khác. Nếu về chính trị, André Gide ngày nay không còn là André Gide ngày xưa, thì nhà văn André Gide trước sau vẫn là một.

Đã thế, những câu tôi trích ra lần trước, những câu bênh vực cho sự độc lập của văn chương và nói rõ tính cách vĩnh viễn của cái hay, cái đẹp trong văn chương, những câu ấy chẳng phải là vô ý mà nói ra hay là muốn « tự phê bình » mà nói ra, chúng phải là những ý kiến phụ không quan hệ gì mà chính là tiêu biểu cho bản ý của toàn văn vậy.

Quan niệm văn chương của Gide

Muốn rõ hơn, tôi thử càng bạn đọc nhận rõ và bình luận mấy cái đại ý trong bài diễn văn.

Gide khuyên nhà văn nên có xu hướng về bình dân. Điều ấy tưởng cũng chính đáng lắm. Xu hướng về bình dân dễ phân động lại cái xu hướng quý phái, cái xu hướng phản tự nhiên từ trước đến

nay. Xu hướng về bình dân vì bình dân là một thế giới mới mẻ, một kho tài liệu vô cùng cho văn chương mà văn chương chưa dùng đến.

Gide lại còn nói rằng: « Bao giờ xã hội còn như ngày nay, mối lo thứ nhất của ta là làm thế nào thay nó đi ». Điều ấy cũng không sao, tuy rằng từ lúc có xã hội đến nay ở thời nào cũng có người nói như vậy, cũng có những người mượn chính trị để hất hủi nhà văn, từ Tào-Thảo giết Dương-Tu cho đến cách mệnh Pháp giết bà Rolland. Ta sẵn lòng tin rằng thay đổi xã hội phải là mối lo thứ nhất của mọi người, trong đó dĩ nhiên có nhà văn. Nhưng trong lúc làm cái công việc thay đổi xã hội, nhà văn không còn là nhà văn nữa. Họ có thể viết những quyển sách vừa có giá trị về cổ động vừa có giá trị về văn chương nhưng cổ động và văn chương vậy là hai chuyện.

Và chẳng có một điều rõ ràng, một điều không ai chối cãi được là cho đến Gide chuyên nhà văn nên có xu hướng bình dân hay khuyến nhà văn nên lấy sự thay đổi xã hội làm mối lo thứ nhất của mình, Gide vẫn khuyến họ không nên quên mình trong một thời đại, phải đi trước thời đại, hơn nữa, phải tìm tôi và phổ biến ra những lẽ chung cho hết thảy mọi thời đại.

Trong ý Gide, bình dân, giai cấp bình dân chỉ là trạng thái nhất thời; dưới cái trạng thái nhất thời đó, nhà văn phải đủ trí sáng suốt để nhận thấy những lẽ vĩnh viễn của loài người. Cũng như ngày xưa các nhà văn cổ điển đã biết tìm thấy dưới gấm vóc lụa là của vua chúa những nỗi đau thương thành thực của loài người, nhà văn ngày nay phải tìm thấy những nỗi đau thương ấy dưới lớp áo rách tươm của con nhai lao động.

Trong bài « Văn chương là văn chương » tôi có viết một đoạn như vậy, chính cùng một ý ấy:

« Một người không ăn cắp bao giờ vẫn có thể thích nghe nhà văn kể chuyện một thằng ăn cắp. Vì thằng ăn cắp trong một tác phẩm nghệ thuật không còn là thằng ăn cắp nữa. Nó là một người. Những sự đau khổ của nó thành ra sự đau khổ của Người (chữ Người viết hoa) và có tính cách vĩnh viễn. »

Trở lại ý kiến của Gide đối với người làm văn, còn như đối với người xem văn thì Gide nhất thiết yêu cầu cho họ được hoàn toàn tự do, vô luận là xem văn gì. Ý này hiển nhiên không thể làm

Trong quan niệm văn chương của Gide có những xu hướng gì?

Bây giờ ta đã nhận rõ quan niệm của Gide về văn chương, ta hãy thử định cái địa vị của quan niệm ấy trong tư tưởng giới.

Trên kia tôi có nói tâm hồn một nhà văn như Gide là cả vũ trụ thu bình. Một tâm hồn như vậy muốn hình vạn trạng ở một tác phẩm ta thấy một khác. Các tác phẩm của Gide rất phong phú; còn gì khác chuyện triết lý *Le Prométhée mal enchaîné* hơn chuyện tâm lý *La Porte étroite*; chuyện phiêu lưu và lãng mạn *Les Caves du Vatican* cũng khác xa chuyện phân tích *La Symphonie pastorale* hay chuyện tự thuật *Si le grain ne meurt*. (Daniel Mornet)

Riêng trong bài diễn văn này, ta có thể nhận thấy bốn nam xu hướng.

Trước hết Gide là một người tin theo chủ nghĩa cá nhân, lại vì chủ nghĩa cá nhân mà theo chủ nghĩa xã hội. Chủ nghĩa cá nhân của Gide cũng có tinh cách riêng. Nó là di sản của Nietzsche. Gide vốn có chịu ảnh hưởng Nietzsche với cái luận-

lý sắt đá của nhà triết học Nhật nhĩ man. Gide thường ca tụng lòng ham muốn. Loài người, trong ý Gide, không bao giờ thỏa được mọi điều ham muốn mà cũng không bao giờ có thể diệt được lòng ham muốn. Cho nên lòng ham muốn là sự thật duy nhất ở đời này. Đã thế thì để cho cá nhân hoàn toàn phát triển lòng ham muốn cũng xu hướng và bản năng của mình là lẽ tất nhiên vậy. Chỉ vì chế độ xã hội ngày nay ngăn trở sự phát triển này nên Gide mới tin theo chủ nghĩa xã hội. Xem đó cái chủ nghĩa xã hội của Gide cũng xa chủ nghĩa xã hội thông thường nhiều.

Với một nhân sinh quan như vậy, người ta không ngờ rằng Gide lại có gì giống văn phái cổ điển; thế mà sự thực Gide rất gần văn phái này. Nội một đoạn trong bài diễn văn trên này hết sức khen ngợi những văn phẩm của Racine cũng đủ chứng cho điều đó. Gide lại còn nhiều lần chủ trương rằng một văn phẩm là một công trình sáng tạo. Quan niệm này rất giống quan niệm văn chương của phái cổ điển và nhất là của Racine. Muốn sáng tạo nhà văn sẽ chẳng chép lại sự thực một cách nô lệ mà phải chọn lựa, phải sắp đặt và sự sắp đặt phải rõ ràng. Điều này cũng giống văn phái cổ điển nữa.

Ngoài chủ nghĩa cá nhân, chủ nghĩa xã hội, ngoài quan niệm văn chương của phái cổ điển, ta còn thấy trong bài diễn văn này cái ảnh hưởng rất rõ rệt của phái tượng trưng. Điều ấy không lạ gì. Stéphane Mallarmé, mỗi ngày thứ ba tiếp bạn văn chương, bao giờ cũng thấy có Gide đến nghe rất chăm chỉ. Tuy về sau Gide đứt với phái tượng trưng, tuy lời văn của Gide rõ ràng và khác hẳn những câu thơ tối nghĩa của Mallarmé, nhưng vì sự giao thiệp với Mallarmé nên câu văn của Gide bao giờ cũng nhịp nhàng như những điệu bát, âm điệu luôn luôn thay đổi với tình tứ bài văn. Có lẽ cũng vì sự giao thiệp với Mallarmé mà Gide đã nhiễm cái ý muốn phổ biến những nỗi khuất khúc bị ẩn trong lòng người. Những vai trong các chuyện của Gide đều có những tâm hồn kỳ dị, khó hiểu; họ đương sống một cuộc đời tâm thường bỗng thấy họ thay đổi hẳn vì cái đời sâu sắc trong tâm hồn họ đã phát hiện ra một cách không ngờ. Gide diễn tả rất tài tình những hình trạng luôn luôn thay đổi và những lớp sóng ngầm của cuộc đời kín đáo ấy. Nói sự thực không, chưa đủ; phải tìm cho ra cái phần sâu sắc trong sự thực.

Cái phần sâu sắc đó lại chính là phần vĩnh viễn. Nhà văn mà phổ biến ra được thì đời đời sẽ được hoàn nguyên. Vì hoàn cảnh đầu thay đổi, thời đại đầu thay đổi, người đời vẫn nhận thấy chân tướng của mình trong tác phẩm nhà văn. Đến đây ta lại thấy ở Gide cái ảnh hưởng của phái mà trong văn học - sử người ta gọi là phái cổ học.

Lời kết

Bao nhiêu xu hướng cũng đối với nhau, cũng hòa với nhau trong một bài diễn văn ngắn ngủi. Còn biết bao nhiêu xu hướng khác nữa trong sự nghiệp văn chương của Gide, trong tâm hồn của Gide muốn hình vạn trạng như cánh trời biển bao la.

Những tư tưởng của một người như vậy tất nhiên cũng sẽ có cái vì đại, cái sâu sắc của tâm hồn đã xuất sản ra nó. Nhưng khôn nổi! Tư tưởng người ta như giòng nước chảy: Gặp khúc sông to, giòng nước to; khúc sông nhỏ, giòng nước nhỏ. Tư tưởng của một bậc thiên tài như Gide muốn vào trong những khối óc hẹp hòi cũng phải thu mình cho nhỏ lại. Gide Gide thấy được nó biến hình đến bậc nào chắc cũng phải ngạc nhiên!

HOÀI-THANH

Phụ-trang kỳ này vì để đăng trọn bản dịch diễn văn Gide và những lời bình luận về nó cho hết khoảng đi, nên những bài đang dở ở phụ-trang kỳ trước phải hoãn đến kỳ sau mới tiếp.